

BÁO CÁO

Tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý

Kính gửi: Bộ trưởng Lê Thành Long

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Trợ giúp pháp lý (TGPL) đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt, Cục TGPL tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Tư pháp xây dựng và hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý (sau đây gọi tắt là dự thảo Thông tư). Ngày 28/9/2022, Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 3659/BTP-TGPL về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Thông tư gửi Bộ Nội vụ; một số đơn vị thuộc Bộ (Cục Kiểm tra văn bản; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Pháp luật hình sự - hành chính); Ủy ban nhân dân, Sở Tư pháp và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Dự thảo Thông tư cũng được đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp để lấy ý kiến rộng rãi theo đúng quy định của pháp luật.

Tính đến nay, Cục TGPL đã nhận được văn bản góp ý của Bộ Nội vụ, 03 đơn vị thuộc Bộ (Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật), 20 Ủy ban nhân dân, 46 Sở Tư pháp, 34 Trung tâm TGPL nhà nước. Nhìn chung, các ý kiến đều nhất trí về sự cần thiết phải ban hành Thông tư, tên gọi, cơ cấu, nội dung cơ bản của dự thảo. Cục TGPL tổng hợp ý kiến và trân trọng báo cáo Bộ trưởng như sau:

I. NHỮNG NỘI DUNG TIẾP THU

1. Về sửa tên dự thảo Thông tư

Đề nghị sửa tên dự thảo Thông tư thành “Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi *hoặc* xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý” để phù hợp với khoản 2 Điều 32 và khoản 4 Điều 37 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (Bộ Nội vụ).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý tên của dự thảo Thông tư.

2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng (Điều 1)

Đề nghị rà soát, bổ sung các đối tượng áp dụng của Thông tư “các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý” (*Cục Kiểm tra văn bản, UBND tỉnh Hà Giang, Sở Tư pháp tỉnh Bình Định, Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Bình*)

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư.

3. Về tên Điều 2 (Điều 2)

Đề nghị chỉnh sửa “**Căn cứ, nguyên tắc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp**” để phù hợp với quy định tại Điều 31 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (*Bộ Nội vụ*); đề nghị cân nhắc việc quy định lại nguyên tắc thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chỉ nên quy định những nguyên tắc riêng, đặc thù đối với chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý để không trùng lặp với Điều 31 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức đã quy định căn cứ, nguyên tắc tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*)

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư.

4. Về tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng (Điều 4)

- Đề nghị cân nhắc giảm số vụ việc tham gia tổ tụng thành công cấp tỉnh, cấp quân khu trở lên và tại Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án quân sự Trung ương trở lên (*UBND các tỉnh: Đồng Nai, Hòa Bình, Quảng Bình, Tây Ninh, Kiên Giang, Sóc Trăng, Hà Giang, Lào Cai; Sở Tư pháp các tỉnh/ TP: Bắc Kạn, Đắk Nông, Hậu Giang, Lai Châu, Lạng Sơn, Long An, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Tĩnh, Tiền Giang, Nam Định, Trà Vinh, Thái Nguyên, Hưng Yên, Gia Lai, Phú Thọ, Hòa Bình, Lâm Đồng, Quảng Trị, Đắk Lắk, Bình Dương, Hậu Giang, Thái Bình; Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh/TP: Cà Mau, Lâm Đồng, TPHCM, Tiền Giang, Long An, Đắk Nông, Sóc Trăng, Quảng Nam, Vĩnh Long, Quảng Trị, Thái Bình, Gia Lai, Tây Ninh, Lào Cai, Quảng Bình, Kiên Giang, Hà Tĩnh, Hậu Giang...*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư.

- Đề nghị sửa tiêu chuẩn, điều kiện đối với viên chức dự xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III tại điểm a khoản 3 dự thảo Thông tư theo hướng: “*Có Bằng khen của Bộ trưởng hoặc của Chủ tịch UBND cấp tỉnh trở lên về thành tích trong hoạt động nghề nghiệp trợ giúp pháp lý hoặc đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương trở lên*” (*Bộ Nội vụ*). Hạ mức thành tích được xét thăng hạng ở cả hạng II lên hạng I và hạng III lên hạng II (*UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; Sở Tư*

pháp các tỉnh Hà Tĩnh, Yên Bái, Lạng Sơn, Thừa Thiên Huế, Nam Định, Phú Thọ, Đắk Lắk...).

Cục TGPL tiếp thu một phần ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư đối với điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Trợ giúp viên pháp lý từ hạng III lên hạng II theo hướng: Có Bằng khen của Bộ trưởng hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trở lên về thành tích trong hoạt động nghề nghiệp trợ giúp pháp lý từ 03 lần trở lên...

- Đề nghị bổ sung quy định về thẩm quyền, trách nhiệm xác định thành tích thực hiện vụ việc tham gia tố tụng thành công quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 4 của dự thảo Thông tư (*Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý tại điểm b khoản 2 Điều 5 dự thảo Thông tư.

- Đề nghị quy định rõ việc xác định thời điểm tính % vụ việc tham gia tố tụng thành công đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm tính từ thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hay tính từ thời gian được bổ nhiệm chức vụ (*Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý khoản 4 Điều 4 dự thảo Thông tư.

- Đề nghị chỉnh sửa tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng theo hướng viên chức có thời gian công tác trong lĩnh vực tư pháp để tính tiêu chí xét thăng hạng thay cho việc xác định số lượng vụ việc thành công bởi lẽ việc xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công chưa bảo đảm tính công bằng và chưa phù hợp với điều kiện thực tế địa phương vì viên chức TGPL bị điều động chuyển chuyên tương đối lớn, thời gian gắn bó nghề không nhiều (*Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh*).

Cục TGPL tiếp thu một phần ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư. Theo đó, tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng bao gồm tích lũy khen thưởng hoặc số lượng vụ việc tham gia tố tụng, vụ việc tham gia tố tụng thành công.

5. Về hồ sơ dự thi hoặc dự xét thăng hạng (Điều 5)

Đề nghị rà soát quy định tại khoản 4 Điều 5 dự thảo Thông tư cho phù hợp, thống nhất với điểm d khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 2 Điều 6 Thông tư 05/2022/TT-BTP (*Trung tâm TGPLNN tỉnh Bắc Ninh*); bỏ cụm từ “*có chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền*” tại khoản 6 Điều 5 dự thảo Thông tư để bảo đảm phù hợp với khoản 3 Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*); bổ sung cụm từ “*khoản 3*” trước cụm từ “*Điều 4 Thông tư này*” (*UBND thành phố Hải Phòng, UBND tỉnh Sóc Trăng Sở Tư pháp các tỉnh Yên Bái, Hà Tĩnh; Trung tâm TGPLNN các tỉnh Hải Dương, Sóc Trăng, Thái Bình*) (khoản 7 Điều 5 dự thảo Thông tư).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư.

- Đề nghị rà soát nhằm đảm bảo quy định đầy đủ, cụ thể thành phần hồ sơ mẫu hóa các giấy tờ (Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm là bản chính hay bản sao, mẫu hóa đơn đăng ký dự thi, bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập). Đồng thời, cần nhắc quy định yêu cầu cung cấp bản sao các văn bằng, chỉ chứng quy định tại Điều 4 Thông tư số 05/2022/TT-BTP để tránh thủ tục, gây lãng phí, tốn kém (*Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư.

9. Về xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ thi xét thăng hạng (Điều 8)

Đề nghị bổ sung quy định việc thông báo kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý (*Bộ Nội vụ*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý Điều 8 dự thảo Thông tư.

10. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản (*Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp các tỉnh: Đắk Nông, Bình Định; Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Bình*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Thông tư.

11. Về dự thảo Tờ trình Thông tư

Đề nghị làm rõ sự cần thiết ban hành văn bản (*Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Vụ Pháp luật hình sự - hành chính*), làm rõ tính khả thi, cơ sở quy định các tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức xét thăng hạng, xác định viên chức trúng tuyển (*Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật*), rà soát nêu rõ lý do quy định số lượng vụ việc tham gia tố tụng thành công tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 4 trong tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng (*Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật*).

Cục TGPL tiếp thu ý kiến và chỉnh lý dự thảo Tờ trình Thông tư.

II. NHỮNG NỘI DUNG GIẢI TRÌNH

1. Về căn cứ ban hành dự thảo Thông tư

Đề nghị bổ sung “*Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017*” vào căn cứ ban hành dự thảo Thông tư (*UBND tỉnh Thừa Thiên Huế; STP tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản*”. Trong khi đó, Luật TGPL năm 2017 không trực tiếp quy định về nội dung tiêu chuẩn, điều

kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý nên không làm căn cứ để ban hành dự thảo Thông tư. Do vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

2. Về bổ sung nội dung vào dự thảo Thông tư

- Đề nghị bổ sung vào dự thảo Thông tư một số quy định về: (1) nội dung, hình thức thi thăng hạng; (2) tổ chức thi thăng hạng và xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng (*UBND thành phố Hải Phòng, Hòa Bình; Sở Tư pháp các tỉnh Hà Tĩnh, Lạng Sơn; Trung tâm TGPLNN các tỉnh/TP Hồ Chí Minh, Hải Dương, Quảng Nam*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định trách nhiệm của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành: “*Quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý, sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ*” (khoản 2 Điều 32); “*Các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quy định cụ thể nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý, sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ*” (khoản 4 Điều 37) mà không giao việc quy định về: nội dung, hình thức thi thăng hạng; tổ chức thi thăng hạng và xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng cho các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành. Việc quy định nội dung, hình thức thi thăng hạng; tổ chức thi thăng hạng và xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng này đều thực hiện theo quy định chung tại Điều 39, 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ. Do vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

- Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Nội vụ, chỉnh sửa Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; trong đó có nội dung quy định về tiêu chuẩn, điều kiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý cho thống nhất trong cùng một văn bản, tạo thuận lợi cho các chủ thể khi tiếp cận văn bản (*STP tỉnh Bình Định*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng việc quy định các nội dung về tiêu chuẩn, điều kiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được áp dụng chung cho các chức danh nghề

nghiệp. Trong khi đó, dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý chỉ áp dụng đối với chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý. Vì vậy, không thể ghép hai nội dung Thông tư này với nhau. Do đó, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

- Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về nội dung, hình thức, tổ chức xét thăng hạng (*Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng các nội dung về nội dung, hình thức, tổ chức xét thăng hạng đã được quy định tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được áp dụng chung cho các chức danh nghề nghiệp. Do vậy, dự thảo Thông tư chỉ viện dẫn đến Thông tư số 06/2020/TT-BNV mà không bổ sung các quy định cụ thể.

3. Về tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng (Điều 3)

- Đề nghị xem xét bỏ quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư vì nội dung “*Được cấp có thẩm quyền cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý*” đã được thể hiện tại phần đầu của Điều 3 dự thảo và việc cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý phải theo quy định của pháp luật là các tiêu chuẩn, điều kiện được cụ thể hóa tại các khoản 2, 3, 4, 5 của Điều này (*Sở Tư pháp tỉnh Bình Định*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng việc được cấp có thẩm quyền cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức là một điều kiện quan trọng, thể hiện các quy định về quản lý viên chức của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định “*Viên chức được đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nếu đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu và đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật*”. Do vậy, khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu sẽ làm thủ tục cử trợ giúp viên pháp lý tham gia thi thăng hạng và đây là một trong những tiêu chuẩn, điều kiện đã được quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP. Vì vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

- Đề nghị quy định cụ thể thời gian (số năm) giữ chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý hạng thấp hơn hạng liền kề với hạng dự thi tại Khoản 2 Điều 3 (*Sở Tư pháp tỉnh Bình Định*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng tại Điều 6, Điều 7 Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý đã quy định rõ thời gian giữ chức danh trợ giúp viên pháp lý hoặc tương đương và thời gian giữ chức danh trợ giúp viên pháp lý tối thiểu. Do vậy, dự thảo Thông tư không cần thiết quy định lại vấn đề này mà chỉ viện dẫn đến văn bản đã quy định trước.

4. Về tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng (Điều 4)

- Đề nghị rà soát các tiêu chuẩn, điều kiện về số lượng vụ việc thành công bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý (*Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh/TP Hải Phòng, Hà Giang, Lào Cai, Hòa Bình; Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái, Sơn La, Hòa Bình; Trung tâm TGPLNN các tỉnh/TP Quảng Trị, Gia Lai, Vĩnh Long, Hải Phòng, Tuyên Quang, Lào Cai*) hoặc không quy định vụ việc thành công thuộc thẩm quyền cơ quan tiến hành tố tụng cấp nào (*Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh, Cao Bằng; Trung tâm TGPLNN tỉnh Nghệ An, Quảng Nam, Quảng Trị*) hoặc quy định số vụ việc tham gia tố tụng thành công theo vùng, miền, tỉnh, thành phố (*Sở Tư pháp tỉnh Bình Định*) hoặc theo phần trăm số vụ việc thành công (*Sở Tư pháp tỉnh/ TP: Quảng Ninh, Cao Bằng, Hà Nội, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Sơn La, Tuyên Quang; Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh/TP: Thanh Hóa, Phú Yên, Cao Bằng, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Điện Biên...*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ Tư pháp quy định tiêu chuẩn, điều kiện để dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý. Tại Điều 4 dự thảo Thông tư quy định điều kiện xét thăng hạng chỉ những trợ giúp viên pháp lý có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghề nghiệp mới được cử dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp. Qua khảo sát sơ bộ về việc thực hiện vụ việc tham gia tố tụng, Cục TGPL xác định tiêu chuẩn xuất sắc trong đội ngũ trợ giúp viên pháp lý để làm căn cứ xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện về số lượng vụ việc thành công đủ điều kiện dự xét thăng hạng (số lượng vụ việc tham gia tố tụng thành công tại Tòa cấp cao, Tòa quân sự Trung ương tại hạng II lên hạng I nhiều hơn ít nhất 02 lần so với số lượng vụ việc tham gia tố tụng thành công ở mức dự thi thăng hạng). Mặt khác, không thể quy định số vụ việc tham gia tố tụng thành công theo vùng, miền, tỉnh, thành phố vì không bảo đảm công bằng giữa các địa phương bởi lẽ hiện nay chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng cũng được áp dụng thống nhất toàn quốc, không phân chia vùng, miền, tỉnh, thành phố hoặc tính phần trăm số vụ việc thành công khi không có mức trần chung về tổng số vụ việc

tham gia tổ tụng do trợ giúp viên pháp lý thực hiện. Vì vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

- Đề nghị quy định Phó Giám đốc Trung tâm TGPL nhà nước thực hiện ít nhất 50% số lượng vụ việc quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo (*Sở Tư pháp Lai Châu*).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng dự thảo Thông tư đã quy định vụ việc tham gia tổ tụng thành công của Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm TGPL nhà nước tương ứng với tỷ lệ của chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng hàng năm của Lãnh đạo Trung tâm so với chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng nói chung tương ứng với năm bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý. Do vậy, Cục Trợ giúp pháp lý giữ nguyên dự thảo Thông tư là 60%.

- Đề nghị làm rõ nội dung thời điểm tính vụ việc tham gia tổ tụng thành công được tính từ ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp theo hạng hay tính từ thời điểm 01/01/2018 như Công văn số 427/CTGPL-TC&QLCL ngày 16/10/2020 của Cục Trợ giúp pháp lý về việc thống kê vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tổ tụng thành công, hiệu quả (*Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình, Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Bình*)

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng Công văn số 427/CTGPL-TC&QLCL ngày 16/10/2020 của Cục Trợ giúp pháp lý quy định về việc thống kê vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tổ tụng thành công nhưng số lượng vụ việc tham gia tổ tụng được viên chức thực hiện từ khi được bổ nhiệm chức danh trợ giúp viên pháp lý. Do vậy, khi có nhu cầu xác định vụ việc thành công để tính điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý, căn cứ tiêu chuẩn về vụ việc thành công được Bộ Tư pháp ban hành, Trợ giúp viên pháp lý thực hiện thống kê số vụ việc thành công để được cơ quan có thẩm quyền (Cục TGPL, Sở Tư pháp) xác nhận làm căn cứ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý. Vì vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

- Đề nghị xem xét, bổ sung quy định trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng phải có tối thiểu bao nhiêu năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (ví dụ: Xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II phải có tối thiểu 03 năm trở lên được xếp loại ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ....), nhằm đảm bảo thống nhất với nội dung đoạn đầu Điều 4 dự thảo (*Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang*)

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng việc quy định như dự thảo Thông tư là phù hợp với quy định tại Điều 32 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020

của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Vì vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

5. Về hồ sơ dự thi hoặc dự xét thăng hạng (Điều 5)

Có ý kiến đề nghị bỏ nội dung khoản 4 Điều 5 dự thảo Thông tư: “*có xác nhận của Cục Trợ giúp pháp lý đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 5 Điều 6 Thông tư số 05/2022/TT-BTP*” để đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện tại các địa phương (UBND Thừa Thiên Huế, STP tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng: Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý thì Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm tổ chức đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trong phạm vi toàn quốc. Ngày 16/5/2021, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã phê duyệt Quyết định số 1179/QĐ-BTP ban hành Tiêu chí xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công. Theo Thông tư số 03/2021/TT-BTP thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không được giao nhiệm vụ này.

Ngoài ra, theo tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của trợ giúp viên pháp lý hạng I, hạng II tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ Tư pháp cũng quy định có văn bản xác nhận vụ việc tố tụng thành công của Cục Trợ giúp pháp lý.

6. Về nội dung, hình thức xét thăng hạng (Điều 6)

Đề nghị bỏ quy định phỏng vấn hoặc thực hành khi xét thăng hạng tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Thông tư và quy định lại theo hướng Hội đồng xét thăng hạng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện quy định tại Điều 4 thì công nhận đạt yêu cầu của việc thăng hạng (Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum, Trung tâm TGPLNN tỉnh Quảng Nam).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng việc quy định hình thức xét được thực hiện 02 vòng và nội dung cụ thể của từng vòng đã được quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Vì vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

7. Tổ chức xét thăng hạng (Điều 7)

Đề nghị quy định cụ thể cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thăng hạng từ hạng II lên hạng I và cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thăng hạng từ hạng III lên hạng II tại Điểm b, khoản 2, Điều 6 và khoản 1, Điều 7 Dự thảo (UBND Hải Phòng).

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định rõ nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thăng hạng từ hạng II lên hạng I và hạng III lên hạng II. Do vậy, dự thảo không quy định vấn đề này.

8. Về xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Điều 8)

Đề nghị sắp xếp thứ tự ưu tiên tại khoản 2 Điều 8 dự thảo Thông tư bảo đảm tính khả thi (STP Đăk Nông, Trung tâm TGPLNN các tỉnh/TP Đăk Nông, HCM, Hải Dương, Gia Lai...)

Về vấn đề này, Cục TGPL thấy rằng tại khoản 3 Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp quy định: “*Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: Viên chức là nữ; viên chức là người dân tộc thiểu số; viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); viên chức có thời gian công tác nhiều hơn*”). Áp dụng tương tự nhưng tính đến đặc thù của xét thăng hạng (ưu tiên thành tích khen thưởng, kết quả kiểm tra, sát hạch chuyên môn, nghiệp vụ) phù hợp với chức danh nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý. Do vậy, Cục TGPL giữ nguyên như dự thảo Thông tư.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định về tiêu chuẩn, điều kiện thi, xét thăng hạng và nội dung, hình thức, việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý, Cục Trợ giúp pháp lý kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu VT, VPC.

CỤC TRƯỞNG



Cù Thu Anh